

BỘ NỘI VỤ**BỘ NỘI VỤ**

Số: 104/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Về việc ban hành Quy chế cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 161/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước,

định này ban Quy chế cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:**BỘ TRƯỞNG****Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết**Đỗ Quang Trung**

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2005

QUY CHẾ

**CỬ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
Ở NƯỚC NGOÀI BẰNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/2005/QĐ-BNV ngày 03/10/2005
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi

Quy chế này quy định về cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước bao gồm:

1. Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ, ngành), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

2. Quy định nội dung, chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng; quy trình tuyển chọn cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và công tác quản lý đoàn trong thời gian học tập ở nước ngoài của các Bộ, ngành, Ủy ban

nhân dân cấp tỉnh bằng nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng

1. Cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý từ cấp Phó Vụ trưởng và tương đương trở lên đang làm việc ở các cơ quan Bộ, ngành Trung ương;

2. Cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý từ cấp Phó Giám đốc Sở, ban, ngành và tương đương trở lên trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

3. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương;

4. Cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, hoạch định chính sách;

5. Cán bộ, công chức trong diện quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo;

6. Giảng viên của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

7. Các đối tượng khác khi có yêu cầu do Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

Điều 3. Tiêu chuẩn cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

1. Trung thành với Tổ quốc, chấp hành nghiêm đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, tinh thần trách nhiệm trước cơ quan nhà nước;

2. Có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung, chương trình của khóa đào tạo, bồi dưỡng, có khả năng tiếp thu kiến thức phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ của cơ quan.

3. Đối với đối tượng trong diện quy hoạch nguồn (nêu tại điểm 5 Điều 2 Quy chế này) nam không quá 45 tuổi, nữ không quá 40 tuổi, có thời gian công tác trong ngành ít nhất 3 năm trở lên.

4. Không cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài vì mục đích giải quyết chế độ chính sách và những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật, đối tượng bị điều tra, kiểm tra và những người không đảm bảo sức khỏe để học tập.

5. Đối với các khóa đào tạo cán bộ công chức dài hạn ở nước ngoài, tiêu chuẩn và quy trình tuyển chọn do Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân cấp tỉnh quy định cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ của các Bộ ngành, địa phương

Điều 4. Mục đích cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

1. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm về quản lý nền hành chính nhà nước, quản lý chuyên môn, nghiệp vụ của ngành và lĩnh vực, kinh nghiệm về hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Học tập nâng cao kiến thức, năng lực công tác, kỹ năng quản lý, tổ chức, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực cho đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, công chức làm công tác tham mưu hoạch định chính sách và cán bộ diện quy hoạch nguồn.

3. Mở rộng tầm nhìn và sự hiểu biết cho đội ngũ cán bộ, công chức để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

Điều 5. Nguyên tắc cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

1. Cử, tuyển chọn đúng đối tượng, tiêu chuẩn (theo Điều 2 của Quy chế này).

2. Việc lựa chọn quốc gia để cử cán bộ, công chức đến đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào:

a) Nước đã đạt được những thành tựu kinh tế kỹ thuật tiên tiến và có kinh nghiệm quản lý về lĩnh vực cần học tập, nghiên cứu có thể áp dụng vào thực tiễn của Việt Nam;

b) Cơ sở trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng của nước cử đến có các điều kiện học tập, nghiên cứu, phương pháp giảng dạy đáp ứng được mục đích, nội dung chương trình của khóa học.

3. Đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm, công khai, dân chủ.

Chương II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO

Điều 6. Về xây dựng kế hoạch

1. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài cho năm tiếp theo gửi Bộ Nội vụ trước ngày 01 tháng 8. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài của các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải phù hợp với quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm của ngành và địa phương.

2. Bộ Nội vụ:

Hướng dẫn, tổng hợp, xây dựng kế hoạch kèm theo dự toán chi cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài đối với đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này, trên cơ sở kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài của các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Hàng năm phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính tổng hợp và cân đối kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức ở nước ngoài trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Bộ Tài chính:

Căn cứ vào kế hoạch của Bộ Nội vụ và khả năng ngân sách nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài trong tổng dự toán chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm; sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bố trí kinh phí cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài trong dự toán ngân sách hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương được giao chủ trì thực hiện.

Điều 7. Hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài:

Việc quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và việc thành lập đoàn chỉ thực hiện khi quốc gia được lựa chọn đáp ứng được yêu cầu tại khoản 2 Điều 5 của Quy chế này, và có hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức giữa hai bên.

Hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phải nêu rõ những cam kết của hai bên về hình thức, thời gian, nội dung, chương trình, kinh phí, điều kiện ăn ở học tập và những nội dung khác liên quan:

1. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng Bộ Nội vụ được giao chủ trì thực hiện: Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm xây dựng nội dung, chương trình chi tiết của khóa học phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; liên hệ và xây dựng hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức với các cơ sở đào tạo nước ngoài.

2. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức mà các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao chủ trì thực hiện thì Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng nội dung chương trình chi tiết của khóa học phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, chủ động liên hệ và xây dựng hợp đồng với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài. Hợp đồng đào tạo bồi dưỡng gửi về Bộ Nội vụ 1 bản để thống nhất quản lý.

3. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức mà nguồn kinh phí do các Bộ, ngành, địa phương tự cân đối trong ngân sách hàng năm vẫn thực hiện đầy đủ nội dung nêu tại khoản 2 Điều này.

Chương III

NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 8. Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài bao gồm:

1. Những kiến thức mới, kinh nghiệm, kỹ năng quản lý điều hành của nền hành chính nhà nước và kiến thức chuyên môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, kiến thức và kinh nghiệm hội nhập kinh tế Quốc tế.

2. Ngoại ngữ (chủ yếu là tiếng Anh). Chính phủ điện tử;

3. Nội dung, phương pháp trong quản lý đào tạo, sử dụng nguồn nhân tài, nhân lực của đất nước.

4. Phương pháp giảng dạy mới trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Điều 9. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài:

1. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng dài hạn từ 4 tháng trở lên dành cho đối tượng là cán bộ, công chức trong diện quy hoạch nguồn nêu tại khoản 5 Điều 2 của Quy chế này.

2. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng: khảo sát, nghiên cứu, học tập, thực tập ngắn hạn từ 1 tuần đến 3 tháng dành cho đối tượng nêu tại khoản 1, 2, 3, 4 và 6 Điều 2 của Quy chế này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thẩm quyền tổ chức đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

1. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng do Bộ Nội vụ chủ trì thực hiện, Bộ Nội vụ ra quyết định thành lập đoàn trên cơ sở quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Đối với các khóa học mà Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao kinh phí chủ trì thực hiện thì Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập đoàn. Quyết định thành lập đoàn kèm theo danh sách trích ngang cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài gửi về Bộ Nội vụ trước 10 ngày đoàn xuất cảnh.

3. Thẩm quyền quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 05/2000/NĐ-CP ngày 03/3/2000 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Điều 11. Quản lý các đoàn cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

1. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền (hoặc người được ủy quyền) cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài chịu trách nhiệm về quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 05/2000/NĐ-CP ngày 03/3/2000 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

2. Cơ quan được giao chủ trì tổ chức đoàn cán bộ công chức đi đào tạo, bồi

dưỡng ở nước ngoài có trách nhiệm phổ biến các văn bản của Nhà nước quy định về việc quản lý đoàn và công dân Việt Nam đi học tập nghiên cứu ở nước ngoài; nội dung chương trình khóa học và các chế độ chính sách có liên quan tới từng thành viên của đoàn trước khi đoàn lên đường ra nước ngoài

3. Quyết định thành lập đoàn cán bộ công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài có Trưởng đoàn (có thể có Phó đoàn). Trưởng đoàn là người quản lý và đại diện đoàn cán bộ, công chức Việt Nam trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cơ quan ra quyết định thành lập đoàn về toàn bộ các hoạt động của đoàn cán bộ công chức trong thời gian học tập ở nước ngoài;

b) Thay mặt đoàn giao dịch chính thức với cơ sở đào tạo, Đại sứ quán nước ta và các cơ quan của nước sở tại về những việc liên quan đến quản lý, học tập, ăn, ở, sinh hoạt của đoàn trong thời gian ở nước ngoài theo hợp đồng đã ký;

c) Theo dõi việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch học tập, nghiên cứu của đoàn trên cơ sở hợp đồng đã được ký giữa hai bên;

d) Chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của đoàn trong thời gian đoàn học tập, nghiên cứu ở nước ngoài;

đ) Báo cáo việc thực hiện kế hoạch và

kết quả học tập của đoàn (bằng văn bản) sau khi kết thúc khóa học.

4. Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài phải chấp hành đầy đủ quy định của Nhà nước về quản lý đoàn và công dân Việt Nam đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy của cơ sở đào tạo, tôn trọng phong tục tập quán, truyền thống văn hóa và chấp hành đúng luật pháp của nước sở tại.

Điều 12. Quản lý và sử dụng kinh phí:

Cơ quan cử, cơ quan tổ chức đoàn cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán kinh phí đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

Chương V

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 13. Đối với trưởng đoàn và các học viên trong đoàn

1. Kết thúc khóa đào tạo, bồi dưỡng, trưởng đoàn gửi báo cáo chung của đoàn. Báo cáo phải có nội dung chính sau đây:

a) Tiến độ và kết quả thực hiện hợp đồng thỏa thuận đào tạo, bồi dưỡng của cơ sở đào tạo;

b) Công tác quản lý đoàn, ý thức chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo

và pháp luật của nước đến học tập của cán bộ, công chức trong thời gian học tập ở nước ngoài;

c) Nhận thức chung của đoàn về kết quả của khóa đào tạo, bồi dưỡng;

d) Nhận xét, đánh giá về nội dung, chương trình, phương pháp, thời gian đào tạo, bồi dưỡng so với mục đích và đối tượng của khóa học;

đ) Đề xuất những ý kiến và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả các khóa học.

Báo cáo chung của đoàn gửi 01 bản kèm theo tài liệu của khóa đào tạo, bồi dưỡng cho Bộ Nội vụ và 01 bản cho cơ quan quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc khóa học về nước.

2. Mỗi cán bộ, công chức tham gia đoàn học tập, nghiên cứu phải nộp báo cáo thu hoạch của mình cho cơ quan trực tiếp quản lý và Bộ Nội vụ nếu nguồn kinh phí do Bộ Nội vụ phân bổ, trong đó nêu rõ kết quả khóa học, những vấn đề có thể vận dụng vào thực tiễn công tác và đề xuất những vấn đề cần rút kinh nghiệm của khóa học.

Điều 14. Đối với các Bộ ngành và địa phương

Hàng năm các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước về Bộ Nội vụ,

trong đó ghi rõ số cán bộ, công chức được cử đi đoàn do Bộ Nội vụ thực hiện; số cán bộ, công chức được cử đi đoàn do Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao tổ chức thực hiện. Báo cáo gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 15/12 hàng năm.

Chương VI

CHẾ ĐỘ KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Chế độ kiểm tra.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo kế hoạch, chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

Hàng năm tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tiến hành sơ kết, đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 16. Xử lý vi phạm

1. Những trường hợp sau đây tùy theo tính chất, mức độ vi phạm Quy định này sẽ bị xử lý kỷ luật, bồi thường vật chất hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật:

a) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền (hoặc người được ủy quyền) cử người không đúng đối tượng, tiêu chuẩn

đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài nói tại Điều 2 và Điều 3 của Quy chế này.

b) Trưởng đoàn thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra những hiện tượng tiêu cực và hoạt động của đoàn trong thời gian ở nước ngoài không đúng với mục đích của khóa học, về nước không chấp hành chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này;

c) Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng không chấp hành quy định của đoàn bồi dưỡng tập không có lý do hoặc vi phạm nội quy của cơ sở đào tạo hoặc pháp luật nước sở tại, về nước không đúng thời hạn (trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép);

2. Trong trường hợp phát hiện Bộ, ngành, địa phương cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài không đúng đối tượng, tiêu chuẩn nêu tại Điều 2 và Điều 3 của bản Quy chế này thì Bộ Nội vụ có quyền yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cử người thay thế hoặc tạm hoãn đoàn đi.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Quang Trung